

Số: 31 /2012/QĐ-UBND

Hà Nội, ngày 30 tháng 10 năm 2012

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy chế “Hỗ trợ các doanh nghiệp trên địa bàn  
Thành phố Hà Nội xây dựng và phát triển thương hiệu”**

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;  
Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước, Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày  
06/6/2003 của Chính phủ và Thông tư số 59/2003/TT-BTC ngày 23/6/2003 của  
Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách Nhà nước;  
Căn cứ Luật Thương mại;  
Xét đề nghị của Sở Công Thương Hà Nội tại Tờ trình số 1659/TTr-SCT  
ngày 07 tháng 6 năm 2012;

**QUYẾT ĐỊNH:**



**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế “Hỗ trợ các doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố Hà Nội xây dựng và phát triển thương hiệu”.

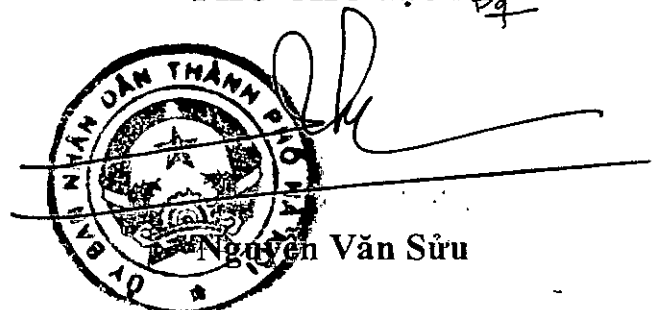
**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký. Quy chế này thay thế Quy chế hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố Hà Nội xây dựng, quản lý và phát triển thương hiệu ban hành kèm theo Quyết định số 91/2007/QĐ-UBND ngày 16/8/2007 của UBND Thành phố Hà Nội.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND Thành phố; Giám đốc các Sở: Công Thương, Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Hà Nội; Giám đốc Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Nội; Tổng biên tập các báo: Hà Nội mới, Kinh tế Đô thị; Thủ trưởng các tổ chức và đơn vị có liên quan; Giám đốc các doanh nghiệp tham gia Quy chế chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Đoàn đại biểu Quốc Hội TP HN;
- Thường trực Thành ủy HN;
- Thường trực HĐND TP HN;
- Đ/c Chủ tịch UBND TP ;
- Các đ/c Phó Chủ tịch UBND TP;
- Website Chính phủ;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL(Bộ Tư pháp);
- Sở Tư pháp, Trung Tâm TH-CBTP;
- Như điều 3;
- Lưu: VT, CTt.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH   
PHÓ CHỦ TỊCH 



Nguyễn Văn Sửu

## **QUY CHẾ**

### **Hỗ trợ các doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố Hà Nội xây dựng và phát triển thương hiệu**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 21./2012/QĐ-UBND ngày 20./10./2012 của  
Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội)*

#### **Chương I**

#### **QUY ĐỊNH CHUNG**

##### **Điều 1. Mục đích và phạm vi điều chỉnh.**

Quy chế này quy định về đối tượng, nội dung, quy trình và cơ chế tài chính hỗ trợ các doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố Hà Nội xây dựng và phát triển thương hiệu nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh của các doanh nghiệp trên thị trường trong và ngoài nước, phù hợp với các điều kiện hội nhập kinh tế quốc tế. Quy chế này áp dụng đối với các doanh nghiệp tham gia chương trình, các cơ quan quản lý, thực hiện Quy chế và các đơn vị tư vấn.

##### **Điều 2. Nguyên tắc và cách thức hỗ trợ**

1. Thành phố hỗ trợ một phần kinh phí cho doanh nghiệp trong việc xây dựng và phát triển thương hiệu thông qua các dự án và các hoạt động theo nội dung hỗ trợ được quy định chi tiết tại bản Quy chế này. Các doanh nghiệp tham gia Quy chế và đóng góp một phần kinh phí. Những doanh nghiệp đã được hưởng chế độ hỗ trợ cho xây dựng và phát triển thương hiệu theo các cơ chế khác của trung ương và Thành phố thì không được hưởng chính sách hỗ trợ tại quy định này. Việc hỗ trợ không thực hiện dưới hình thức cấp kinh phí trực tiếp cho doanh nghiệp.

2. Cách thức hỗ trợ cho doanh nghiệp được thực hiện theo quy định tại Điều 5 của Quy chế này.

#### **Chương II**

#### **NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

##### **Điều 3. Đối tượng được hỗ trợ.**

Các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế có giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp và có trụ sở chính đặt trên địa bàn thành phố Hà Nội, chấp hành nghiêm chỉnh quy định của

Pháp luật, có nhu cầu xây dựng và phát triển thương hiệu sản phẩm hoặc thương hiệu doanh nghiệp, đồng thời đáp ứng một trong các điều kiện sau:

- Có vốn chủ sở hữu từ trên 10 tỷ đồng Việt Nam hoặc có số lao động bình quân năm từ 300 người trở lên hoặc có kim ngạch xuất khẩu trực tiếp từ 05 triệu USD/ năm trở lên;

- Sản xuất các sản phẩm trong danh mục sản phẩm công nghiệp chủ lực của Thành phố;

- Có chứng chỉ quản lý chất lượng quốc tế.

#### **Điều 4. Nội dung hỗ trợ.**

1. Đào tạo, tập huấn kiến thức về xây dựng và quảng bá thương hiệu với chuyên gia trong nước và chuyên gia nước ngoài.

2. Tra cứu, xác định và đăng ký bảo hộ nhãn hiệu trên lãnh thổ Việt Nam và tại các thị trường xuất khẩu trọng điểm của Thành phố.

3. Đặt tên thương hiệu; Thiết kế biểu tượng (lô gô) và hệ thống các dấu hiệu nhận diện thương hiệu tương ứng cho các thương hiệu doanh nghiệp và thương hiệu sản phẩm.

4. Tư vấn chiến lược xây dựng và phát triển các thương hiệu doanh nghiệp và thương hiệu sản phẩm.

5. Hỗ trợ các hoạt động truyền thông marketing, quảng bá các thương hiệu sản phẩm, thương hiệu doanh nghiệp trên các Đài Truyền hình, các báo của Hà Nội, Trung ương và trên các website có giao dịch quốc tế lớn.

6. Hỗ trợ doanh nghiệp trong việc đấu tranh bảo vệ nhãn hiệu hàng hóa, sản phẩm và thương hiệu doanh nghiệp khi có tranh chấp hoặc các dấu hiệu vi phạm đến nhãn hiệu hàng hóa, sản phẩm và thương hiệu của doanh nghiệp.

#### **Điều 5. Cơ chế tài chính hỗ trợ doanh nghiệp.**

##### **1. Mức hỗ trợ.**

Căn cứ vào tình hình triển khai thực tế, các quy định về tài chính của Nhà nước có liên quan và nguồn kinh phí hỗ trợ, Ủy ban nhân dân Thành phố hỗ trợ kinh phí cho từng nội dung quy định tại Điều 4 của Quy chế này, cụ thể như sau:

a) Khoản 1, Điều 4: mức hỗ trợ tối đa 100% kinh phí tổ chức đào tạo, tập huấn bao gồm: Chi phí thuê giảng viên trong nước hoặc chuyên gia nước ngoài (chi phí ăn, ở, đi lại, vé máy bay ...), chi phí dịch thuật (nếu có), thuê địa điểm, thiết bị giảng dạy, tài liệu cho học viên, nước uống, hỗ trợ học viên, văn phòng phẩm, ... theo các quy định hiện hành của Nhà nước. Nội dung hỗ trợ này do Sở Công Thương tổ chức, không chuyển kinh phí cho các doanh nghiệp tự tổ chức.

b) Khoản 2, Điều 4: mức hỗ trợ tối đa 70% kinh phí cho 1 doanh nghiệp dựa trên cơ sở thực tế đăng ký với các cơ quan liên quan trong và ngoài nước.

c) Khoản 3, khoản 4, khoản 5, khoản 6, Điều 4: mức hỗ trợ tối đa cho từng nội dung là 70% kinh phí nhưng không vượt quá 100.000.000 đồng cho một doanh nghiệp/1 nội dung hỗ trợ.

d) Các doanh nghiệp được quyền đăng ký nhiều nội dung đề nghị hỗ trợ.

## 2. Nguồn kinh phí hỗ trợ.

Nguồn kinh phí thực hiện trích từ nguồn chi Xúc tiến thương mại hàng năm của Thành phố, kinh phí đóng góp của các doanh nghiệp tham gia Quy chế và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

## 3. Cấp phát và quyết toán kinh phí hỗ trợ.

a) Sở Công Thương chủ trì phối hợp với Sở Tài chính kiểm tra đối tượng, nội dung; trình Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định các mức kinh phí cụ thể cho từng nội dung hỗ trợ làm căn cứ để cấp phát và quyết toán kinh phí hàng năm. Việc hỗ trợ không thực hiện dưới hình thức cấp kinh phí trực tiếp cho doanh nghiệp.

b) Các doanh nghiệp được hỗ trợ kinh phí có trách nhiệm lập dự toán kinh phí theo nội dung công việc được duyệt và quyết toán các khoản kinh phí được cấp theo quy định của Thành phố.

c) Các doanh nghiệp được hỗ trợ kinh phí chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính pháp lý của Thương hiệu.

## Điều 6: Quy trình thực hiện hỗ trợ

### 1. Thông báo các nội dung hỗ trợ

Sở Công Thương chủ trì gửi thông báo nội dung hỗ trợ của Quy chế tới các doanh nghiệp trên địa bàn và đăng thông tin trên các báo, đài để doanh nghiệp biết và đăng ký tham gia.

### 2. Lựa chọn đơn vị tư vấn:

Trên cơ sở các nội dung hỗ trợ tại Điều 4 của Quy chế này, Sở Công Thương có trách nhiệm trình Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành quyết định chỉ định đơn vị tư vấn thực hiện chương trình. Việc lựa chọn đơn vị tư vấn phải căn cứ vào các tiêu chí: đảm bảo về tính pháp lý của đơn vị tư vấn, có uy tín, kinh nghiệm và chuyên môn sâu về lĩnh vực tư vấn, có khả năng thực hiện các nội dung của chương trình.

### 3. Hồ sơ đề nghị hỗ trợ bao gồm:

a) Đơn đăng ký đề nghị các nội dung hỗ trợ gửi Sở Công Thương (theo mẫu);

b) Giới thiệu tóm tắt hoạt động và thành tích của doanh nghiệp;

c) Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh và xác nhận của cơ quan thuế về việc thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách Nhà nước trong hai năm gần nhất kể từ thời điểm nộp hồ sơ;

d) Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp (Bản sao hợp lệ).

e) Bản sao hợp lệ các tài liệu khác chứng minh doanh nghiệp thuộc đối tượng được hỗ trợ theo quy định tại Điều 3 Quy chế này.

#### 4. Thẩm định hồ sơ đề nghị hỗ trợ

Sở Công Thương tổng hợp, phối hợp với Sở Tài chính thẩm định hồ sơ các doanh nghiệp đề nghị đăng ký theo đúng quy định và trình Ủy ban nhân dân Thành phố ra quyết định danh sách doanh nghiệp được hỗ trợ, nội dung và mức kinh phí hỗ trợ cho từng doanh nghiệp.

#### 5. Thủ tục thực hiện quy trình hỗ trợ như sau:

a) Sở Công Thương thông báo và nhận hồ sơ đăng ký đề nghị hỗ trợ của doanh nghiệp trước ngày 31/3 hàng năm.

b) Sở Công Thương tổng hợp danh sách, phối hợp với Sở Tài chính thẩm định trình Ủy ban nhân dân Thành phố trước ngày 30/4 hàng năm.

c) Ủy ban nhân dân Thành phố ra Quyết định danh sách doanh nghiệp được hỗ trợ trong vòng 30 ngày kể từ ngày có tờ trình của hai Sở.

d) Sau khi có quyết định của Ủy ban nhân dân Thành phố, Sở Công Thương, đơn vị tư vấn cùng các doanh nghiệp được phê duyệt hỗ trợ triển khai các nội dung chương trình theo các bước sau:

- Sở Công Thương thông báo bằng văn bản cho các doanh nghiệp đã được phê duyệt và đơn vị tư vấn (trong vòng 5 ngày) sau khi có Quyết định của Ủy ban nhân dân Thành phố.

- Sở Công Thương, doanh nghiệp và đơn vị tư vấn ký một hợp đồng ba bên trong đó nêu rõ quyền và trách nhiệm của từng bên để thực hiện nhiệm vụ của Ủy ban nhân dân Thành phố giao theo các nội dung hỗ trợ đã được phê duyệt (trong vòng 15 ngày kể từ ngày có Quyết định).

- Sau khi hoàn thành các nội dung tư vấn, Sở Công Thương, doanh nghiệp và đơn vị tư vấn có trách nhiệm ký thanh lý hợp đồng, thời gian hoàn thành trước ngày 25 tháng 11 hàng năm để Sở Công Thương hoàn tất thủ tục thanh quyết toán theo quy định.

6. Khi các doanh nghiệp tham gia chương trình có những hàng hóa, sản phẩm mới cần xây dựng thương hiệu ngay thì được tạo điều kiện để giảm thời gian như quy định ở khoản 5 điều này.

### **Chương III**

## **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **Điều 7. Trách nhiệm của Sở Công Thương, Sở Tài chính, Báo, Đài của Thành phố**

#### **1. Trách nhiệm của Sở Công Thương**

- a) Là cơ quan chủ trì triển khai thực hiện Quy chế.
- b) Thông báo rộng rãi, công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng của Hà Nội (Báo, đài, trang web ...) Quy chế này.
- c) Chủ trì cùng với Sở Tài chính thẩm định danh sách, nội dung và định mức hỗ trợ các doanh nghiệp trình Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt.
- d) Tổng hợp tình hình thực hiện Quy chế 6 tháng, một năm và đột xuất theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân Thành phố; đôn đốc các đơn vị thực hiện kế hoạch.

#### **2. Trách nhiệm của Sở Tài chính:**

- a) Phối hợp với Sở Công Thương thẩm định nội dung và định mức hỗ trợ trình Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt.
- b) Hướng dẫn các đơn vị xây dựng kinh phí sử dụng ngân sách, thực hiện quy trình thủ tục thanh quyết toán theo đúng quy định của Nhà nước.

#### **3. Trách nhiệm của Đài Phát thanh và Truyền hình và các báo của Hà Nội:**

Phối hợp với Sở Công Thương thực hiện các chuyên mục, phóng sự và các hình thức tuyên truyền khác nhằm giới thiệu nội dung Quy chế; tuyên truyền và quảng bá thương hiệu doanh nghiệp.

### **Điều 8. Trách nhiệm của các doanh nghiệp tham gia Quy chế và đơn vị tư vấn**

#### **1. Trách nhiệm của các doanh nghiệp tham gia Quy chế**

- a) Đăng ký và nộp hồ sơ doanh nghiệp theo yêu cầu tại Khoản 3, Điều 6 của bản Quy chế này.
- b) Các doanh nghiệp được xét duyệt hỗ trợ có trách nhiệm tiến hành thực hiện các nội dung hỗ trợ cùng với Sở Công Thương và đơn vị tư vấn. Doanh nghiệp có quyền yêu cầu Sở Công Thương, Tài chính, các đơn vị tư vấn đảm bảo về nội dung công việc và chất lượng tư vấn; có kiến nghị kịp thời đến Ủy ban

nhân dân Thành phố; Sở Công Thương, Tài chính nếu đơn vị tư vấn tiến hành thực hiện các nội dung hỗ trợ không đảm bảo chất lượng và thời gian quy định.

## 2. Trách nhiệm của đơn vị tư vấn

Phối hợp với Sở Công Thương và các doanh nghiệp được phê duyệt hỗ trợ triển khai các nội dung được hỗ trợ, đảm bảo kết quả công việc có chất lượng, đúng tiến độ theo yêu cầu của Sở Công Thương và sự thống nhất với các doanh nghiệp; đề xuất với Sở Công Thương những giải pháp để thực hiện chương trình có hiệu quả; thường xuyên báo cáo về Sở Công Thương tình hình triển khai và kết quả công việc, những khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện; Thanh quyết toán kinh phí thực hiện tư vấn với Sở Công Thương và các doanh nghiệp theo quy định sau khi các doanh nghiệp đã nghiệm thu sản phẩm; Đảm bảo chứng từ tài chính đầy đủ, đúng theo các quy định hiện hành của Nhà nước.

## Điều 9. Điều khoản thi hành.

Trong quá trình thực hiện nếu có những vướng mắc cần sửa đổi bổ sung, các đơn vị kịp thời thông báo về Sở Công Thương để báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, quyết định cho phù hợp./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH *[chữ ký]*  
PHÓ CHỦ TỊCH



*[chữ ký]*  
Nguyễn Văn Sửu